

STUDY ON ENVIRONMENTAL VALUE AND PROTECTION SOLUTIONS OF INHERITED TERRACED FIELDS IN Y TY COMMUNE, BAT XAT DISTRICT, LAO CAI PROVINCE

Dam Thi Hanh*, Do Van Hai

TNU - Lao Cai Campus

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 04/12/2022	Terraced fields are agricultural farming methods on sloping land in most countries in the world; they not only create agricultural products for people in sloping lands but also have values of culture, landscape and tourism. The Pa terraced fields in Y Ty commune have been recognized as a National Monument by the Ministry of Culture, Sports and Tourism. This is not only a place of agricultural cultivation of indigenous people but also a special material cultural heritage, helping to build a brand for sightseeing and discovery tourism of Y Ty commune. In order to assess the current status of the environmental value of the heritage of the Tha Pa terraced fields, to orient the plan to use, develop and protect the heritage of The Pa terraced fields. In this article, the author collects secondary data and surveys 108 questionnaires in 3 villages (Lao Chai village, Choan Then village, Sin Chai village), each village randomly selects 36 households. The results have assessed the current status of the value of land resources in the heritage of The Pa terraced fields. At the same time, the environmental value of the terraced fields were assessed through two values: tangible values (livelihood value, investment value) and intangible values (heritage value, tourism value, eco-cultural value, experience value); A number of factors affecting the heritage environment of terraced fields were identified; then solutions were proposed to use the heritage of terraced fields effectively sustainable and protect its environment.
Revised: 22/12/2022	
Published: 22/12/2022	
KEYWORDS	
Terraced fields	
Heritage	
Environmental value	
The Pa	
Y Ty commune	
Lao Cai province	

NGHIÊN CỨU GIÁ TRỊ MÔI TRƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP BẢO VỆ DI SẢN RUỘNG BẬC THANG TẠI XÃ Y TÝ, HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Đàm Thị Hạnh*, Đỗ Văn Hải

Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 04/12/2022	Ruộng bậc thang là phương thức canh tác nông nghiệp trên đất dốc ở hầu hết các nước trên thế giới, ruộng bậc thang không chỉ tạo ra sản phẩm nông nghiệp cho người dân tại các vùng đất dốc mà còn có giá trị văn hóa, cảnh quan và du lịch. Khu ruộng bậc thang Thè Pả xã Y Tý đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận xếp hạng Di tích Quốc gia. Đây vừa là nơi canh tác nông nghiệp của người dân bản địa vừa là Di sản văn hóa vật chất đặc biệt, giúp địa phương xây dựng thương hiệu cho du lịch tham quan, khám phá của xã Y Tý. Nghiên cứu nhằm đánh giá thực trạng về giá trị môi trường di sản ruộng bậc thang Thè Pả, để định hướng kế hoạch sử dụng, phát triển và bảo vệ di sản ruộng bậc thang Thè Pả. Trong bài báo này, tác giả thu thập số liệu thứ cấp và điều tra 108 phiếu tại 3 thôn (thôn Lao Chải, thôn Choan Thèn, thôn Sín Chải), mỗi thôn chọn ngẫu nhiên 36 hộ. Kết quả đã đánh giá được thực trạng của giá trị tài nguyên đất tại di sản ruộng bậc thang Thè Pả; đồng thời đánh giá được giá trị môi trường của di sản ruộng bậc thang thông qua 2 giá trị: giá trị vật thể (giá trị sinh kế, giá trị đầu tư) và giá trị phi vật thể (giá trị di sản, giá trị du lịch, giá trị văn hóa sinh thái, giá trị trải nghiệm); xác định một số yếu tố ảnh hưởng tới môi trường di sản ruộng bậc thang; từ đó đề xuất giải pháp để sử dụng hiệu quả bền vững, bảo vệ môi trường cho di sản ruộng bậc thang.
Ngày hoàn thiện: 22/12/2022	
Ngày đăng: 22/12/2022	
TỪ KHÓA	
Ruộng bậc thang	
Di sản	
Giá trị môi trường	
Thè Pả	
Xã Y Tý	
Tỉnh Lào Cai	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7046>

* Corresponding author. Email: hanhdt@tnu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Ruộng bậc thang (RBT) là phương thức canh tác nông nghiệp trên đất dốc ở hầu hết các nước trên thế giới, đây là những công trình nhân tạo kết hợp thiên nhiên tạo nên cảnh quan đẹp, hùng vĩ, thể hiện tính thích ứng tuyệt vời của con người với môi trường vùng núi, từ cách đây vài trăm năm và cho đến ngày nay [1], [2]. Ruộng bậc thang không chỉ tạo ra sản phẩm nông nghiệp cho người dân tại các vùng đất dốc mà còn có giá trị văn hóa, cảnh quan và du lịch [3], [4]; do vậy cần quan tâm nghiên cứu giá trị môi trường của ruộng bậc thang đem lại. Giá trị môi trường được xem là một loại tài sản đa hợp, có thể cung cấp nhiều loại dịch vụ khác nhau cho hoạt động phát triển kinh tế xã hội của con người [5], [6]. Giá trị môi trường bao gồm: Giá trị định lượng: Chủ yếu là giá trị vật thể, có thể đo đếm được như tài nguyên đất đai, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên nhân tạo; Giá trị định tính: Là những giá trị phi vật thể, không đo đếm được như cảnh quan môi trường, giá trị văn hóa... [7]. Giá trị môi trường được đánh giá về giá trị sử dụng nhờ vào các thuộc tính vật lý, hoá học, sinh học vốn có của nó (tính chất vật chất của đất, nước, không khí...) đã thoả mãn rất nhiều nhu cầu của con người, do đó việc tiêu dùng chất lượng môi trường là điều không thể thiếu trong đời sống xã hội [3], [8].

Xã Y Tý là một xã có địa hình núi cao phức tạp và bị chia cắt bởi các dãy núi cao, toàn bộ nền địa hình Y Tý được kiến tạo bởi nhiều dải núi cao [9]. Khu ruộng bậc thang Thề Pả xã Y Tý đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận xếp hạng Di tích Quốc gia vào ngày 12/10/2015, theo Quyết định số 3437. Giờ đây, ruộng bậc thang Thung lũng Thề Pả (diện tích 233,1 ha) không chỉ là tài sản, nơi canh tác nông nghiệp của người dân bản địa mà còn là Di sản văn hóa vật chất đặc biệt, là sản phẩm đặc thù trong kế hoạch xây dựng thương hiệu cho du lịch tham quan, khám phá của xã Y Tý nói riêng và tỉnh Lào Cai nói chung.

Bài báo nghiên cứu giá trị môi trường và giải pháp bảo vệ di sản Ruộng bậc thang tại xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai nhằm đánh giá được thực trạng giá trị môi trường di sản Ruộng bậc thang Thề Pả về hình thành, hình thái ruộng bậc thang, về giá trị tài nguyên đất, về giá trị vật chất và giá trị cảnh quan thuộc xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; để từ đó đề xuất một số giải pháp sử dụng hiệu quả bền vững, bảo vệ môi trường cho di sản ruộng bậc thang.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp

Các thông tin cần thu thập: Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của khu vực nghiên cứu; thực trạng sử dụng đất của khu vực nghiên cứu; tình hình sử dụng và quản lý ruộng bậc thang; các thông tin, kết quả nghiên cứu liên quan nội dung nghiên cứu; bản đồ, báo cáo thuyết minh bản đồ thổ nhưỡng tỉnh Lào Cai.

Nguồn tiến hành thu thập số liệu: UBND xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Sở Tài nguyên và Môi trường Lào Cai, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Cục Thống kê Lào Cai, Chi cục Thống kê huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Trạm Khí tượng Thủy văn Bát Xát, Lào Cai.

2.2. Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp

Địa điểm điều tra: 3 thôn (thôn Lao Chải, thôn Choản Thèn, thôn Sín Chải) được chọn đại diện cho 4 thôn thuộc di sản Ruộng bậc thang Thề Pả.

Số lượng mẫu điều tra: Tổng số hộ trực tiếp làm ruộng bậc thang của 3 thôn là 148 hộ. Theo Slovin, cỡ mẫu được xác định theo công thức sau [2], [4]:

$$n = N / (1 + N.e^2) \quad (1)$$

Trong đó: n: Dung lượng mẫu điều tra, số hộ đại diện; N: Tổng số hộ làm ruộng bậc thang; e: độ tin cậy 95% (Sai số cho phép 0,05).

Tác giả áp dụng công thức Slovin, từ số lượng 148 hộ của 3 thôn, tính toán được tổng số mẫu cần điều tra là 108,029 làm tròn là 108 mẫu, tương đương 108 phiếu điều tra, mỗi thôn chọn ngẫu nhiên 36 hộ.

Nội dung đánh giá trong phiếu điều tra gồm hình thành và hình thái ruộng bậc thang; thực trạng canh tác trên ruộng bậc thang; thực trạng môi trường của ruộng bậc thang; thực trạng quản lý sử dụng ruộng bậc thang; những yếu tố ảnh hưởng đến môi trường ruộng bậc thang; những đề xuất bảo vệ và khai thác ruộng bậc thang.

2.3. Phương pháp xử lý số liệu

Xử lý số liệu bằng phần mềm excel: Các kết quả phiếu điều tra được tổng hợp và xử lý trên phần mềm excel, tính toán phần trăm.

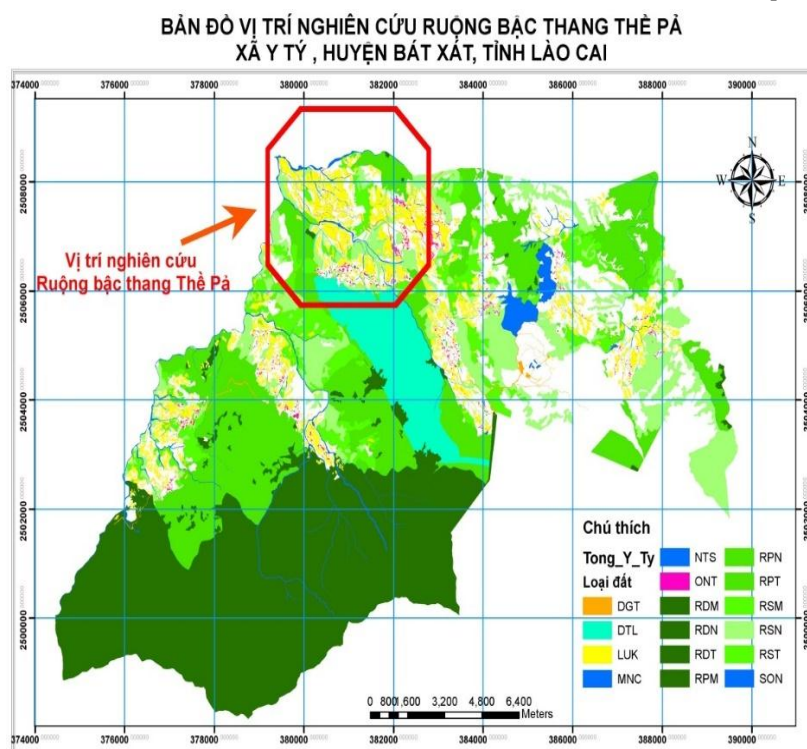
Xử lý số liệu bản đồ sử dụng phần mềm ArcGIS 10.6: Từ bản đồ thổ nhưỡng, tác giả xác định các loại đất trên địa bàn khu di sản RBT Thề Pả, và thành lập các bản đồ chuyên đề: hiện trạng sử dụng đất, loại đất, độ dốc, vị trí nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Đánh giá thực trạng giá trị môi trường di sản Ruộng bậc thang Thề Pả, xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

3.1.1. Giá trị tài nguyên đất của di sản ruộng bậc thang

Trong tổng số 1.401,35 ha đất sản xuất nông nghiệp của xã Y Tý thì có 467,17 ha đất trồng lúa và phân bố ở các thôn. Khu ruộng bậc thang Thề Pả xã Y Tý đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận xếp hạng Di tích Quốc gia vào ngày 12/10/2015, theo Quyết định số 3437, với diện tích 233,1 ha. Gần 50% diện tích đất trồng lúa của xã Y Tý nằm trong khu Di sản RBT Thề Pả - được xếp hạng Di tích Quốc gia. Đồng thời, khu Di sản RBT Thề Pả tập trung ở phía Bắc xã Y Tý thuộc 3 thôn Lao Chải, thôn Choán Thèn, thôn Sín Chải thể hiện qua hình 1.



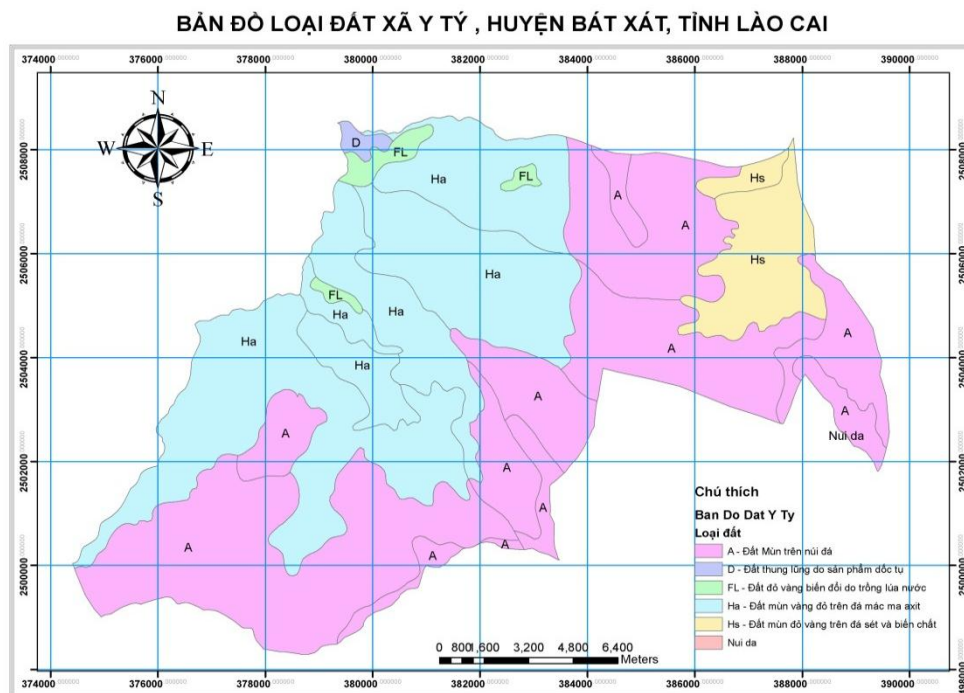
Hình 1. Vị trí 3 thôn xã Y Tý nằm trong khu Di sản ruộng bậc thang Thề Pả
(Nguồn: Bản đồ hiện trạng của xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai)

Căn cứ theo bản đồ đất tỉnh Lào Cai, báo cáo thuyết minh bản đồ đất tỉnh Lào Cai, nhóm nghiên cứu xác định trên địa bàn xã Y Tý có 5 loại đất, cụ thể diện tích được thể hiện ở hình 2, bảng 1.

Bảng 1. Diện tích loại đất trên địa bàn xã Y Tý

Loại đất	Ký hiệu	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
Đất mùn trên núi đá	A	4.208,48	49,12
Đất thung lũng do sản phẩm dốc tụ	D	39,10	0,46
Đất đỏ vàng biến đổi do trồng lúa nước	Fl	119,26	1,39
Đất mùn vàng đỏ trên đá mác ma axit	Ha	3.470,39	40,50
Đất mùn đỏ vàng trên đá sét và biến chất	Hs	577,79	6,74
Núi đá	-	153,50	1,79

(Nguồn: Kết quả từ bản đồ đất xã Y Tý)

**Hình 2.** Bản đồ đất xã Y Tý, huyện Bát Xát

(Nguồn: Bản đồ thổ nhưỡng tỉnh Lào Cai)

Bản đồ hình 2 và bảng 1 cho thấy, xã Y Tý có 2 loại đất mùn trên núi đá, đất mùn vàng đỏ trên đá mác ma axit chiếm 89,62% diện tích đất toàn xã. Kết hợp bản đồ vị trí khu Di sản RBT với bản đồ đất của xã thì thấy, vị trí của khu Di sản RBT Thề Pả nằm trên 3 nhóm đất tập trung ở phía Bắc của xã đó là đất thung lũng do sản phẩm dốc tụ (D), đất đỏ vàng biến đổi do trồng lúa nước (FL), đất mùn vàng đỏ trên đá mác ma axit (Ha).

3.1.2. Giá trị môi trường của di sản ruộng bậc thang

* Giá trị di sản của RBT

Kết quả tổng hợp 108 phiếu điều tra người dân về 11 tiêu chí đánh giá về giá trị di sản được trình bày trong bảng 2. Kết quả cho thấy, di sản RBT Thề Pả được 80,39% tổng số người dân điều tra đánh giá là có giá trị di sản. Cả 11 tiêu chí đều được đánh giá có giá trị di sản ở mức độ đồng ý cao từ 69,44% - 91,67% tổng số người dân được điều tra. Có 3 tiêu chí đạt hơn 85% người dân đánh giá cao là: Danh lam thắng cảnh nhân tạo kết hợp thiên nhiên hài hòa (91,67%); RBT là di sản nhân tạo lớn của địa phương (87,96); RBT có giá trị phát triển các loại hình du lịch cộng đồng (85,19%). Không có tiêu chí nào trong tiêu chí giá trị di sản có số lượng người dân đánh giá thấp hơn 69% trên tổng số người dân điều tra. Xét số liệu bình quân của 108 người dân được phỏng vấn cho thấy, di sản RBT Thề Pả là một di sản có giá trị rất lớn cần được bảo vệ và đảm bảo sử dụng bền vững.

Bảng 2. Tổng hợp kết quả điều tra đánh giá người dân về giá trị di sản của khu di sản RBT Thê Pá

Chỉ tiêu đánh giá	Có		Không	
	Số phiếu	Cơ cấu (%)	Số phiếu	Cơ cấu (%)
Danh lam thắng cảnh đẹp	91	84,26	17	15,74
Danh lam thắng cảnh nhân tạo kết hợp thiên nhiên hài hòa	99	91,67	9	8,33
Danh lam thắng cảnh có giá trị cảnh quan	81	75,00	27	25,00
Danh lam thắng cảnh có giá trị di tích	75	69,44	33	30,56
RBT tạo danh lam thắng cảnh một cách tự nhiên	80	74,07	28	25,93
Con người yêu thích cảnh quan RBT	84	77,78	24	22,22
Khí hậu mát mẻ vùng núi cao có RBT	90	83,33	18	16,67
RBT có giá trị phát triển các loại hình du lịch cộng đồng	92	85,19	16	14,81
Tham gia các phiên chợ, lễ hội vùng cao RBT	91	84,26	17	15,74
RBT là di sản nhân tạo lớn của địa phương	95	87,96	13	12,04
Loại hình du lịch sinh thái miền núi cao	77	71,30	31	28,70
Trung bình chung	86,82	80,39	21,18	19,61

(Nguồn: Tổng hợp, xử lý từ phiếu điều tra)

*** Giá trị sinh kế của RBT**

Kết quả xử lý từ số liệu khảo sát thực tế của 108 phiếu điều tra với 5 tiêu chí đánh giá về giá trị sinh kế được trình bày tại bảng 3.

Bảng 3. Tổng hợp kết quả điều tra đánh giá người dân về giá trị sinh kế của khu di sản RBT Thê Pá

Chỉ tiêu đánh giá	Có		Không	
	Số phiếu	Cơ cấu (%)	Số phiếu	Cơ cấu (%)
RBT giúp người dân có thêm thu nhập	98	90,74	10	9,26
RBT giúp kinh tế gia đình cải thiện hơn	76	70,37	32	29,63
RBT giúp người dân cải thiện sinh kế hơn	79	73,15	29	26,85
RBT giúp tăng tính tự cấp, tự cung	76	70,37	32	29,63
RBT giúp có nhiều loại sản phẩm hơn sản xuất ra	85	78,70	23	21,30
Trung bình chung	82,80	76,67	25,20	23,33

(Nguồn: Tổng hợp, xử lý từ phiếu điều tra)

Số liệu bảng 3 cho thấy: Trung bình chung 5 tiêu chí của khu vực di sản RBT Thê Pá được 76,67% tổng số người dân điều tra đánh giá là có giá trị sinh kế. Cả 5 tiêu chí đều được đánh giá có giá trị sinh kế ở mức độ đồng ý cao từ 70,37% - 90,74% tổng số người dân được điều tra. Trong đó, 1 tiêu chí được hơn 90% người dân đánh giá cao là: RBT giúp người dân có thêm thu nhập (90,74). Không có tiêu chí nào trong nhóm tiêu chí giá trị sinh kế có số lượng người dân đánh giá thấp hơn 70% trên tổng số người dân điều tra. Xét số liệu bình quân của 108 người dân được phỏng vấn cho thấy, di sản RBT Thê Pá là một di sản có giá trị sinh kế lớn cần được bảo vệ và đảm bảo sử dụng bền vững.

*** Giá trị du lịch của RBT**

Kết quả xử lý từ số liệu khảo sát thực tế của 108 phiếu điều tra vùng di sản với 3 tiêu chí đánh giá về giá trị du lịch được trình bày tại bảng 4.

Kết quả đánh giá chung 3 tiêu chí của khu vực di sản RBT Thê Pá được 75,31% tổng số người dân điều tra đánh giá là có giá trị du lịch. Cả 3 tiêu chí đều được đánh giá có giá trị du lịch ở mức độ đồng ý cao từ 69,44% - 84,26% tổng số người dân được điều tra. Trong đó, 1 tiêu chí đạt số lượng hơn 80% người dân đánh giá cao là: Du lịch vào mùa lúa chín tháng 10, 11, mùa cấp nước tháng 5, 6 (84,26%). Vào thời gian lúa chín, toàn bộ lúa trên các thửa ruộng bậc thang đều chuyển sang màu vàng ươm. Không có tiêu chí nào trong nhóm tiêu chí giá trị du lịch có số lượng người dân đánh giá thấp hơn 69% trên tổng số người dân điều tra. Xét số liệu bình quân của 108 người dân được phỏng vấn cho thấy, di sản RBT Thê Pá là một di sản có giá trị rất lớn về du lịch cần được bảo vệ và đảm bảo sử dụng bền vững.

Bảng 4. Tổng hợp kết quả điều tra đánh giá người dân về giá trị du lịch của khu di sản RBT Thờ Pá

Chỉ tiêu đánh giá	Có		Không	
	Số phiếu	Cơ cấu (%)	Số phiếu	Cơ cấu (%)
RBT giúp để thu hút khách du lịch	75	69,44	33	30,56
Ngắm cảnh theo mùa vụ nông nghiệp	78	72,22	30	27,78
Du lịch vào mùa lúa chín tháng 10, 11, mùa cấp nước tháng 5, 6	91	84,26	17	15,74
Trung bình chung	81,33	75,31	26,67	24,69

(Nguồn: Tổng hợp, xử lý từ phiếu điều tra)

*** Giá trị văn hóa sinh thái của RBT**

Kết quả xử lý từ số liệu khảo sát thực tế của 108 phiếu điều tra vùng di sản với 2 tiêu chí đánh giá giá trị văn hóa sinh thái được trình bày tại bảng 5.

Bảng 5. Tổng hợp kết quả điều tra đánh giá người dân về giá trị văn hóa sinh thái của khu di sản RBT Thờ Pá

Chỉ tiêu đánh giá	Có		Không	
	Số phiếu	Cơ cấu (%)	Số phiếu	Cơ cấu (%)
Tham quan, tìm hiểu hình thái bản làng dân tộc thiểu số	96	88,89	12	11,11
Thưởng thức ẩm thực tại các làng vùng di sản RBT	99	91,67	9	8,33
Trung bình chung	97,50	90,28	10,50	9,72

(Nguồn: Tổng hợp, xử lý từ phiếu điều tra)

Kết quả trên bảng 5 cho thấy, trung bình chung 2 tiêu chí của khu vực di sản RBT Thờ Pá được 90,28% tổng số người dân điều tra đánh giá là có giá trị văn hóa sinh thái. Cả 2 tiêu chí đều được đánh giá có giá trị du lịch ở mức độ đồng ý cao. Trong đó tiêu chí: “Thưởng thức ẩm thực tại các làng vùng di sản RBT” được đánh giá cao hơn tiêu chí “Tham quan, tìm hiểu hình thái bản làng dân tộc thiểu số”. Cũng từ phương thức canh tác RBT độc đáo này đã sản sinh ra nhiều tín ngưỡng văn hóa nông nghiệp của các dân tộc sinh sống trên địa bàn, như: Tết Gà Ma O, Lễ Gạ Ma Gio – lễ cúng nguồn nước và thần rừng, Lễ hội Khu Già Già, Lễ hội trùm chẵn... Các tín ngưỡng nông nghiệp này đã tạo nên kho tàng văn hóa dân gian đặc sắc, thu hút du khách đến với di sản RBT Thờ Pá. Xét số liệu bình quân của 108 người dân được phỏng vấn cho thấy, di sản RBT Thờ Pá là một di sản có giá trị rất lớn về văn hóa sinh thái cần được bảo vệ và đảm bảo sử dụng bền vững.

*** Giá trị trải nghiệm của RBT**

Kết quả xử lý từ số liệu khảo sát thực tế của 108 phiếu điều tra vùng di sản với 2 tiêu chí đánh giá về giá trị trải nghiệm được trình bày tại bảng 6.

Bảng 6. Tổng hợp kết quả điều tra đánh giá người dân về giá trị trải nghiệm của khu di sản RBT Thờ Pá

Chỉ tiêu đánh giá	Có		Không	
	Số phiếu	Cơ cấu (%)	Số phiếu	Cơ cấu (%)
Trải nghiệm cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ có RBT	93	86,11	15	13,89
Góp phần cho các tour du lịch trải nghiệm	76	70,37	32	29,63
Trung bình chung	84,50	78,24	23,50	21,76

(Nguồn: Tổng hợp, xử lý từ phiếu điều tra)

Bảng 6 cho thấy, 2 tiêu chí của khu vực di sản RBT Thờ Pá được trung bình 78,24% tổng số người dân điều tra đánh giá là có giá trị trải nghiệm. Cả 2 tiêu chí đều được đánh giá có giá trị trải nghiệm ở mức độ đồng ý cao. Trong đó tiêu chí: “Trải nghiệm cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ có RBT” được đánh giá cao hơn tiêu chí “Góp phần cho các tour du lịch trải nghiệm”. Xét số liệu bình quân của 108 người dân được phỏng vấn cho thấy, di sản RBT Thờ Pá là một di sản có giá trị rất lớn về trải nghiệm cần được bảo vệ và đảm bảo sử dụng bền vững.

*** Giá trị đầu tư của RBT**

Kết quả xử lý từ số liệu khảo sát thực tế của 108 phiếu điều tra vùng di sản với 2 tiêu chí đánh giá về giá trị đầu tư được trình bày tại bảng 7.

Bảng 7. Tổng hợp kết quả điều tra đánh giá người dân về giá trị đầu tư của khu di sản RBT Thẻ Pá

Chỉ tiêu đánh giá	Có		Không	
	Số phiếu	Cơ cấu (%)	Số phiếu	Cơ cấu (%)
RBT giúp cho doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch	95	87,96	13	12,04
RBT giúp địa phương thu hút đầu tư của Nhà nước	84	77,78	24	22,22
Trung bình chung	89,50	82,87	18,50	17,13

(Nguồn: Tổng hợp, xử lý từ phiếu điều tra)

Bảng 7 cho thấy, 2 tiêu chí của khu vực di sản RBT Thẻ Pá được trung bình 82,87% tổng số người dân điều tra đánh giá là có giá trị đầu tư. Cả 2 tiêu chí đều được đánh giá có giá trị đầu tư ở mức độ đồng ý cao. Trong đó tiêu chí: “RBT giúp cho doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch” được đánh giá cao hơn tiêu chí “RBT giúp địa phương thu hút đầu tư của Nhà nước”. Như vậy có thể thấy, di sản RBT Thẻ Pá rất thích hợp cho các cá nhân và doanh nghiệp đầu tư cho phát triển du lịch. Xét số liệu bình quân của 108 người dân được phỏng vấn cho thấy, di sản RBT Thẻ Pá là một di sản có giá trị rất lớn về đầu tư cần được bảo vệ và đảm bảo sử dụng bền vững.

** Đánh giá chung:*

Từ kết quả đánh giá của 6 nhóm tiêu chí trên và phân tích tổng hợp vùng di sản RBT Thẻ Pá cho thấy: Giá trị môi trường của di sản RBT Thẻ Pá được đánh giá ở mức cao, đánh giá chung đạt 80,41%. Giá trị vật chất cũng được đánh giá cao với 79,77% tổng số người dân điều tra và giá trị phi vật chất cũng đạt mức cao 81,05% tổng số người dân điều tra. Kết quả tổng hợp đánh giá giá trị môi trường qua giá trị vật chất và phi vật chất được thể hiện tại bảng 8.

Bảng 8. Tổng hợp kết quả điều tra đánh giá người dân về giá trị vật chất và phi vật chất của khu di sản RBT Thẻ Pá

Giá trị	Nhóm giá trị	Có		Không	
		Số phiếu	Cơ cấu (%)	Số phiếu	Cơ cấu (%)
Giá trị vật chất	Sinh kế	82,80	76,67	25,20	23,33
	Đầu tư	89,50	82,87	18,50	17,13
	Giá trị trung bình	86,15	79,77	21,85	20,23
Giá trị phi vật chất	Di sản	86,82	80,39	21,18	19,61
	Du lịch	81,33	75,31	26,67	24,69
	Trải nghiệm	84,50	78,24	23,50	21,76
	Văn hóa sinh thái	97,50	90,28	10,50	9,72
	Giá trị trung bình	87,54	81,05	20,46	18,95
Giá trị môi trường		86,84	80,41	21,16	19,59

(Nguồn: Tổng hợp từ phiếu điều tra)

RBT Thẻ Pá không chỉ đảm bảo nguồn sống cho đại bộ phận người dân trong 3 xã thuộc di sản mà còn có giá trị môi trường cảnh quan. Giá trị này đảm bảo cho sự hình thành một khu di tích danh thắng đẹp cấp quốc gia của Việt Nam. Giá trị cảnh quan của di sản được hình thành chủ yếu từ con người và kết hợp thiên nhiên, núi cao dốc, hùng vĩ. Giá trị du lịch của di tích theo hướng sinh thái, kết hợp thưởng ngoạn và trải nghiệm với các hình thái di tích khác nhau chủ yếu là ruộng bậc thang và kết hợp với các công trình kiến trúc nhà ở của người dân.

3.2. Yếu tố ảnh hưởng đến môi trường di sản Ruộng bậc thang xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Ảnh hưởng của xói mòn, sạt lở đến RBT: Ở Việt Nam, do điều kiện khí hậu mưa nhiều và mưa tập trung là tác nhân chính gây ra xói mòn, sạt lở đất, nhất là trên đất có độ dốc. Tuy nhiên, với việc tạo ra bậc thang trên đất dốc để làm ruộng trồng lúa nước thì đã hạn chế tối đa tác động gây ra xói mòn. Nhưng khi mưa lớn và tập trung trong điều kiện thiếu độ che phủ, với lượng nước quá lớn sẽ gây ra sạt lở bờ ruộng bậc thang.

Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến RBT: Khi người dân xây dựng ruộng bậc thang trên đất dốc, họ đã phải lựa chọn vị trí làm ruộng rất tỉ mỉ và tiêu chí cơ bản là phải có nguồn nước khe,

suối. Vì vậy, trong suốt quá trình canh tác nhiều năm trước đây cơ bản ít bị ảnh hưởng của thời tiết khí hậu. Nhưng nhiều năm trở lại đây, do biến đổi khí hậu làm cho thời tiết diễn biến không còn theo quy luật vốn có, như nhiều khi mùa khô lại có mưa to, ngược lại mùa mưa lại không mưa cả tháng. Chính biến đổi khí hậu đã làm ảnh hưởng đến canh tác trên ruộng bậc thang. Như vậy, có thể thấy biến đổi khí hậu là yếu tố có tác động đến môi trường RBT của di sản RBT Thê Pá.

Ảnh hưởng của độ dốc sườn đồi, núi đến RBT: Vị trí di sản RBT Thê Pá có địa hình cao, dốc, chia cắt nên khó khăn cho việc đi lại. Mặt khác địa hình chia cắt cũng làm cho việc xây dựng mạng lưới giao thông tốn kém và chưa hoàn thiện, càng góp phần gây trở ngại cho quá trình canh tác trên đất ruộng bậc thang. Như vậy, biến đổi khí hậu là yếu tố có tác động mạnh đến môi trường RBT của di sản Thê Pá.

Ảnh hưởng của sử dụng phân bón trong canh tác của người dân đến RBT: Sử dụng phân bón trong canh tác là kỹ thuật đảm bảo cho sản lượng cây trồng đạt cao nhất vì phân bón cung cấp dinh dưỡng cho cây qua đất. Tuy nhiên, hiện nay, hiện tượng sử dụng phân vô cơ với liều lượng cao và không đúng kỹ thuật đã làm cho đất bị ô nhiễm do quá nhiều tàn dư để lại.

Ảnh hưởng của sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong canh tác của người dân đến RBT: Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong canh tác là kỹ thuật đảm bảo cho cây trồng cho sản lượng vì thuốc bảo vệ thực vật giúp con người không chế được cỏ dại, sâu bệnh. Tuy nhiên, hiện nay, hiện tượng sử dụng thuốc hóa học bảo vệ thực vật với liều lượng cao và không đúng kỹ thuật đã làm cho đất bị ô nhiễm do quá nhiều tàn dư để lại. Đồng thời, cách xử lý bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật là thu gom về xử lý, đốt ngoài đồng, và bỏ ngoài đồng ruộng cũng gây ảnh hưởng lớn tới môi trường.

Ảnh hưởng của người bên ngoài thông qua hoạt động du lịch đến RBT: Du lịch tại vùng di sản RBT là một hoạt động tất yếu và càng ngày càng phát triển do tính hấp dẫn của di sản. Hoạt động du lịch có tác dụng tích cực, giúp tăng thêm thu nhập của người dân vùng di sản và cũng góp phần cho họ tiếp nhận thông tin để làm cho môi trường cảnh quan của di sản thêm đẹp. Tuy nhiên, hoạt động du lịch thiếu kiểm soát sẽ có tác động tiêu cực đến môi trường, nhất là môi trường vùng di sản mới được công nhận. Một số tác động tiêu cực như: Khách du lịch làm hư hại bờ RBT; Khách du lịch làm nén mặt RBT; Khách du lịch làm hỏng cây trồng trên RBT; Rác thải từ du lịch làm ô nhiễm môi trường RBT.

Ngoài các yếu tố ảnh hưởng trên còn có các yếu tố chăn thả gia súc của người dân, hình thức thu hoạch sản phẩm của người dân, biện pháp tu bổ vệ sinh đồng ruộng của người dân, biện pháp canh tác của người dân,... cũng là những yếu tố ít nhiều ảnh hưởng tới môi trường của di sản RBT Thê Pá.

3.3. Giải pháp sử dụng hiệu quả bền vững, bảo vệ môi trường cho di sản Ruộng bậc thang xã Y Tý, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Giải pháp về cơ chế, chính sách: Địa phương cấp tỉnh và huyện có di sản cần có văn bản hướng dẫn cụ thể cho việc bảo vệ, khai thác di sản ruộng bậc thang của địa phương. Các đơn vị chức năng như Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa thông tin, UBND xã phải thực hiện nghiêm chỉnh và thường xuyên các quy định về bảo vệ môi trường trong khai thác Di sản phục vụ phát triển kinh tế và du lịch.

Giải pháp về kỹ thuật: Người dân và nhà quản lý cần bảo vệ, tôn tạo giá trị quá trình hình thành và hình thái di sản Ruộng bậc thang; bồi dưỡng giá trị tài nguyên đất của di sản; khai thác hợp lý giá trị môi trường cảnh quan của di sản.

Giải pháp về khắc phục các yếu tố tác động tiêu cực đến môi trường di sản: Người dân và nhà quản lý cần thường xuyên kiểm tra hiện tượng sạt lở bờ ruộng bậc thang và gia cố những chỗ nguy cơ sạt lở bằng các vật liệu sẵn có tại chỗ; bên cạnh đó, khắc phục yếu tố biến đổi khí hậu gây hạn hán trên ruộng bậc thang bằng cách chủ động nguồn nước, đầu tư xây dựng các hệ thống thủy lợi khu vực hoặc chuyển đổi cơ cấu cây trồng cho phù hợp; bảo vệ các khu rừng đầu nguồn. Người dân cần thực hiện nghiêm chỉnh và đúng quy trình về sử dụng phân bón vô cơ và thuốc bảo vệ thực vật hóa học trong canh tác để đảm bảo cho đất không bị ô nhiễm do quá nhiều tàn dư để lại;

đồng thời không thả rông gia súc gia cầm vào ruộng bậc thang. Nhà quản lý di sản cần xây dựng quy định về hoạt động du lịch, phải kiểm soát để tránh tác động tiêu cực đến môi trường, nhất là môi trường vùng di sản mới được công nhận; xây dựng các mô hình du lịch cộng đồng thôn bản, chú trọng hình thức du lịch homestay để vừa khai thác tốt vừa bảo vệ môi trường bền vững cho vùng di sản Ruộng bậc thang. Nhà quản lý tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái, cảnh quan thiên nhiên.

4. Kết luận

Bài báo đã thực hiện đánh giá thực trạng tài nguyên đất của di sản RBT Thề Pà; đánh giá được giá trị môi trường của di sản ruộng bậc thang thông qua 6 giá trị (*giá trị di sản của RBT, giá trị sinh kế của RBT, giá trị du lịch của RBT, giá trị văn hóa sinh thái của RBT, giá trị trải nghiệm của RBT, giá trị đầu tư của RBT*). Đồng thời, nghiên cứu cũng xác định một số yếu tố ảnh hưởng tới môi trường di sản ruộng bậc thang; từ đó đề xuất giải pháp: *giải pháp về cơ chế, chính sách, giải pháp về kỹ thuật, giải pháp về khắc phục các yếu tố tác động tiêu cực đến môi trường di sản* để sử dụng hiệu quả bền vững, bảo vệ môi trường cho di sản ruộng bậc thang.

Người dân có RBT trong khu di sản và nhà quản lý cần bảo vệ, khai thác hợp lý giá trị cảnh quan của di sản, vì giá trị của di sản không chỉ đảm bảo nguồn sống cho đại bộ phận người dân mà còn có giá trị cảnh quan. Giá trị này đảm bảo cho sự hình thành một khu di tích danh thắng đẹp cấp quốc gia của Việt Nam. Giá trị cảnh quan của di sản được hình thành chủ yếu từ con người và kết hợp thiên nhiên núi cao dốc, hùng vĩ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. G. Nguyen, *Rice Terraces in Vietnam - Conservation and Sustainable Development (monograph)*. National Politics Publisher, Hanoi, 2015.
- [2] T. V. Loc and T. L. Do, "Forming characteristics and morphology of the terraced field heritage Hoang Su Phi district, Ha Giang province," *Viet Nam Soil Science*, no. 58, pp. 65-69, 2020.
- [3] V. L. Tran, "The values of land resources of the pearl heritage of Hoang Su Phi, Ha Giang by time of formation," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 225, no. 08, pp. 336-341, 2020.
- [4] M. T. Hoang, "Exploiting terraced fields in Mu Cang Chai and surrounding areas for tourism development," PhD thesis, University of Social Sciences and Humanities, Hanoi, 2011.
- [5] T. S. Nguyen, "Discussing sustainability in hilly land use and agroforestry on sloping land," *Viet Nam Soil Science*, no. 13, pp. 57-64, 2000.
- [6] T. T. H. Nong, N. N. Nguyen, T. B. Le, and T. A. Nguyen, "Determining suitable area structure for agricultural land use types in Cho Don district, Bac Kan province by applying the optimal optimization problem objective," *Viet Nam Soil Science*, no. 57, pp. 115-120, 2019.
- [7] V. L. Hoang, *Textbook of Environmental Economics*. University of Economics Ho Chi Minh City, 2017.
- [8] D. G. Truong, "Evaluating the current environmental status of Phuong Hoang eco-tourism area, Vo Nhai district, Thai Nguyen province," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 226, no. 18, pp. 172 - 176, 2021.
- [9] Bat Xat District People's Committee, *Project: Adjusting land use planning to 2020 in Bat Xat district, Lao Cai province*, 2019.